

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2025/HNGĐ-ST.

Ngày 10/4/2025.

V/v “*Tranh chấp hôn nhân và gia
đình về ly hôn và nuôi con chung.*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Phúc và bà Nguyễn Thị Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Hải Linh.

- **Đại diện VKSND huyện T tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trúc Mai -
Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ
thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 340/2024/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 11
năm 2024 về việc “*Tranh chấp hôn nhân-gia đình về ly hôn và nuôi con chung*”
Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HN ngày 10 tháng 3
năm 2025; giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Thuý N, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Tổ 01, thôn Đ, xã B, Thăng Bình, Quảng Nam

-*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 02, Thôn Đ, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Bà N có mặt tại phiên tòa. Ông T vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-*Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Bà Võ Thị Thuý N và ông Nguyễn Văn
T tự nguyện kết hôn năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã B. Trong quá trình
sống chung, ông T tham gia cờ bài bạc, không lo làm ăn, và nhiều lần đánh đập bà
N. Năm 2022, ông T bị kết án tù về tội đánh bạc. Sau khi chấp hành án về lại địa
phương, ông T vẫn không thay đổi. Ngoài ra, ông còn có nghiện ma túy. Hiện nay
bà N đã đưa các con về sống với cha mẹ nên vợ chồng đã ly thân. Trong thời gian
sống ly thân, ông T vẫn không thay đổi và không quan tâm gia đình. Bà N thấy tình
cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với ông T.

Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Võ Huyền T, sinh ngày 01/4/2017 và
Nguyễn Võ Huyền M, sinh ngày 03/5/2022. Bà N có nguyện vọng được nuôi 02
con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- *Ý kiến của bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T đã được Toà án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên toà nhưng vẫn cố tình lẩn tránh nên không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà N.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên:*

TAND huyện T thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định. Thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn không chấp hành pháp luật khi tham gia tố tụng. Việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn bà N và giao các con cho bà N nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy việc xét xử vắng mặt ông T là đúng quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thuý N và ông Nguyễn Văn T kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân giữa ông bà đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do ông T tham gia đánh bạc và có hành vi bạo lực gia đình đối với bà N. Do vậy có căn cứ để xác định trong thời kỳ hôn nhân, ông T đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà N ly hôn ông T.

[3]. Về con chung: Bà N và ông T có 02 con chung là Nguyễn Võ Huyền T, sinh ngày 01/4/2017 và Nguyễn Võ Huyền M, sinh ngày 03/5/2022. Xét nguyện vọng của bà N thì thấy yêu cầu được nuôi là chính đáng và đảm bảo quyền nuôi con của người mẹ sau khi ly hôn. Các con chung là nữ và tuổi còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của bà N. Cháu T có nguyện vọng ở với bà N. Ngoài ra ông T không đến Tòa án để tham gia tố tụng nên không xác định được nguyện vọng của ông T về việc nuôi con. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy việc giao cháu T và M cho bà N nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo quyền lợi các con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Võ Thị Thuý N không yêu cầu nên không xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Võ Thị Thuý N khai không có không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5]. Về án phí: Bà Võ Thị Thuý N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thuý N, cho bà Võ Thị Thuý N ly hôn ông Nguyễn Văn T.

[2]. Về con chung:

-Giao cháu Nguyễn Võ Huyền T, sinh ngày 01/4/2017 và Nguyễn Võ Huyền M, sinh ngày 03/5/2022 cho bà Võ Thị Thuý N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành.

- Ông Nguyễn Văn T có quyền thăm con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về án phí: Bà Võ Thị Thuý N phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng y*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà N đã nộp theo biên lai thu số 0008859 ngày 27/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bà Võ Thị Thuý N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/4/2025). Ông Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QNam
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS huyện T
- Những người tham gia tố tụng
- UBND xã B
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Min